TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2022/HS-ST Ngày 07-9-2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Xuyến;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thùy Nết,

Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử thuộc Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Dương Thành Đ, sinh ngày 14 tháng 11 năm 19xx tại Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 12/12, con ông Dương Văn Ch và bà Ngô Thị H; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không;

Tiền án:

Bản án số 68/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Đ 19 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số 11/2019/HS-ST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Đ 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 19 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 49 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2018. Ngày 27/4/2021, Đ chấp hành xong các quyết định của bản án (chưa được xóa án tích).

Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt Đ 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/4/2022 đến ngày 30/4/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

2. Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 20 tháng 12 năm 19xx tại Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 6/12, con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/4/2022 đến ngày 30/4/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

Ông Phạm Văn L, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn B, anh Phạm Văn D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/4/2022, Công an xã Q, huyện Tiên Lãng tiếp nhận tin báo về việc đối tượng Nguyễn Mạnh C có hành vi trộm cắp cánh cửa nhà trông đầm của ông Phạm Văn L; ngày 27/4/2022, Công an xã Q đã bàn giao tin báo, đối tượng cùng tang vật cho Công an huyện Tiên Lãng xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, C khai: Khoảng 15 giờ ngày 26/4/2022, C điều khiển xe mô tô BKS 34M8-9694 đi trên đê thuộc địa phận thôn La Cầu, xã Q, huyện Tiên Lãng tìm tài sản để trộm cắp. C phát hiện nhà trông đầm do ông Phạm Văn L quản lý không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp cánh cửa bằng kim loại bán lấy tiền. C tháo rời cánh cửa và di chuyển lên đê được khoảng 10m nhưng do cánh cửa nặng nên không thể di chuyển tiếp. C để lại cánh cửa và đi về nhà bạn là Phạm Văn Th, sinh năm 1986 trú tại Khu xxx, thị trấn T, huyện Tiên Lãng rủ Th đến chở cánh cửa đi bán, Th đồng ý. C điều khiển xe mô tô chở Th đến vị trí để cánh cửa, Th xuống bê cánh cửa lên xe và ngồi phía sau giữ để C chở đi bán, cả hai đi được khoảng 50m thì bị ông L và ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 trú tại thôn C, xã Q phát hiện, bắt giữ được C còn Th bỏ chạy. Ông L đã giao các vật

chứng gồm: 01 cánh cửa bằng kim loại, kích thước (0,9m x 2,2m), 01 xe mô tô BKS 34M8-9694 và đối tượng C cho Công an xã Q xử lý.

Ngoài ra, C còn khai nhận: Trưa ngày 13/4/2022, C điều khiển xe mô tô BKS 34M8-9694 đến nhà bạn là Dương Thành Đ chơi. Tại đây, C ngồi chơi còn Đ lấy xe mô tô của C và mang theo 01 thanh kim loại (dạng lục lăng) mục đích đi tìm gia đình nào sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Đ đi đến nhà anh Nguyễn Văn V tại thôn Rỗ, xã Q, huyện Tiên Lãng phát hiện không có ai ở nhà nên Đ dùng thanh kim loại mang theo cạy phá khóa cửa. Đ đi vào phòng khách thấy có 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG 32inch để trên kệ, do tivi to, một mình Đ không chở được nên Đ đi về nhà rủ thêm C đến lấy, C đồng ý. C điều khiển xe mô tô chở Đ đến nhà anh V, Đ đứng ngoài cảnh giới còn C đi vào nhà lấy tivi. Sau khi C lấy được tivi, Đ điều khiển xe mô tô chở C mang tivi giấu vào bụi cây trên đê thuộc xã Q, cách nhà anh V khoảng 01 km. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ bảo C mang tivi đến phòng trọ của anh Phạm Văn D, sinh năm 1990, ở thôn N, xã K, huyện Tiên Lãng, cho anh D mượn nhưng không nói cho anh D biết nguồn gốc chiếc tivi do trộm cắp mà có. Tối cùng ngày, anh V đi làm về phát hiện bị mất tài sản; ngày 14/4/2022, anh V đã làm đơn trình báo sự việc tại Công an xã Q.

Ngày 26/4/2022, anh D đã giao nộp chiếc ti vi trên cho Cơ quan Công an để phục vụ hoạt động điều tra. Ngày 27/4/2022, C, Đ bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Khám xét khẩn cấp nơi ở của C và Đ nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 27/4/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng kết luận: *"01 tivi nhãn hiệu LG màu đen, kích thước 32inch, model: 32LV3300-LC, serial ghi trên vỏ tivi 202VNCL07635, tivi đã qua sử dụng, với giá trị còn lại là 75%=3.000.000 đồng"*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 27/4/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng kết luận: *"01 cánh cửa khung bằng kim loại, mặt cánh cửa được bọc tôn màu đỏ, kích thước (0,9 x 2,2)m, đã qua sử dụng, với giá trị còn lại là 65% = 500.000 đồng"*.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Dương Thành Đ, Nguyễn Mạnh C về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đ, C thống nhất khai nhận: Ngày 13/4/2022, Đ cùng C trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu LG 32inch của anh V, mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài. Do chưa tìm được người mua nên Đ bảo C mang đến nhà anh D, cho anh D mượn nhưng cả hai không nói cho anh D biết ti vi do trộm cắp mà có. Chiếc lục lăng Đ dùng cạy cửa nhà anh V, Đ đã làm rơi mất trên đường đi, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả. Ngày 26/4/2022, C cùng Phạm Văn Th trộm cắp 01 cánh cửa bằng kim loại tại nhà trông đầm của ông L thì bị người dân phát hiện, bắt giữ. Chiếc xe mô tô BKS 34M8-9694, C mua tại cửa hàng thu mua sắt vụn ở huyện An Lão nhưng không nhớ địa chỉ.

Bị hại Nguyễn Văn V, Phạm Văn L cùng xác nhận mất tài sản như lời khai của các bị cáo. Quá trình điều tra, anh V đã nhận lại 01 ti vi nhãn hiệu LG 32inch; ông L đã nhận lại 01 cánh cửa bằng kim loại; anh V, ông L đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn Đ khai, ông là chủ đầm nuôi trồng thủy sản thôn La Cầu, xã Q và thuê ông L trông coi, ngày 26/4/2022 bị mất 01 cánh cửa tại lều trông coi đầm như ông L và bị cáo C khai.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ nguyên cáo trạng truy tố Đ, C về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản; căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt: Đ từ 12 đến 18 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù về tôi Trộm cắp tài sản của Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung từ 42 đến 48 tháng tù, trừ cho Đ thời gian đã bị tạm giữ (từ 14/01/2022 đến 17/01/2022), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính tù ngày bị tạm giữ 27/4/2022. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt C từ 09 đến 15 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính tù ngày bị tạm giữ 27/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại; các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Không xem xét, giải quyết vấn đề bồi thường dân sự do các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm. Vật chứng: Không có. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Việc vắng mặt của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ

các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng.

- Về nội dung:

[4] Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/4/2022, Dương Thành Đ, Nguyễn Mạnh C cùng lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu LG màu đen, kích thước 32inch, trị giá 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn V, tại nhà trông coi cống Rỗ thuộc thôn Rỗ, xã Q, huyện Tiên Lãng. Ngày 26/4/2022, Nguyễn Mạnh C lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 cánh cửa bằng kim loại, trị giá 500.000 đồng tại nhà trông đầm của ông Phạm Văn Đ do ông Phạm Văn L trông coi thuộc thôn La Cầu, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Tổng trị giá tài sản C chiếm đoạt là 3.500.000 đồng, trị giá tài sản Đ chiếm đoạt là 3.000.000 đồng. Các bị cáo là người có năng L trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tài sản chiếm đoạt có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Do đó, các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật; làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[6] Về vị trí vai trò: Đối với vụ trộm cắp ti vi, do các bị cáo phạm tội không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều tích cực phạm tội, trong đó Đ khởi xướng; Đ, C thực hành tích cực nên có vai trò ngang nhau.

[7] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, các bi cáo đều thành khẩn khai báo nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Mạnh C không có tiền án, tiền sự. Đối với hành vi trộm cắp cánh cửa tại nhà trông đầm, do tài sản chiếm đoạt trị giá 500.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng), chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo tự thú về hành vi trộm cắp ti vi ngày 13/4/2022 nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Dương Thành Đ có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội phạm khác nhau, nhưng chủ yếu về tội trộm cắp tài sản. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp ti vi (ngày 13/4/2022), tiền án 49 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương chưa được xóa án tích và chưa có Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự, lần phạm tội này của bị

cáo thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy, Đ có nhân thân xấu, C chiếm đoạt tài sản của nhiều người; các bị cáo đều thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo cách ly xã hội một thời gian với mức hình phạt nghiêm khắc. Do C có nhân thân tốt, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn Đ nên mức hình phạt của C thấp hơn Đ là phù hợp. Xét thấy, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả các bị hại; các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, trả lại anh V 01 ti vi LG, trả ông L 01 bộ cánh cửa; các bị hại đều không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc lục lăng Đ sử dụng trộm cắp tài sản của anh V nhưng không có kết quả. Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 34M8 – 9694 thu giữ của C, do có liên quan đến vụ án chiếm đoạt tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương nên Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giải quyết theo thẩm quyền.

[11] Về án phí: Đ, C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Trong vụ án này, Phạm Văn Th giúp sức cho C trộm cắp chiếc cánh cửa trị giá 500.000 đồng, do không đủ căn cứ xử lý về hình sự nên Công an huyện Tiên Lãng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt: Dương Thành Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; trừ cho Đ thời gian đã bị tạm giữ (từ 14/01/2022 đến 17/01/2022). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Mạnh C 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/4/2022.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Dương Thành Đ, Nguyễn Mạnh C.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả bị hại; các đương sự không yêu cầu giải quyết.

3. Về vật chứng: Không có

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Dương Thành Đ, Nguyễn Mạnh C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC10, PV06)
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Xuyến